

Ngày 31/12/2025	2,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.2%	-11.5%	-14.8%

2025	
ROE	-2.3%
	+/- YoY ▲ 1.5%

Q4/25			
DT thuần	148	QoQ ▼ 12.0 ▼ 7.7%	YoY ▼ 67.0 ▼ 31.3%
	tỷ VNĐ		

2025	
DT thuần	579
	YoY ▼ 204 ▼ 26.1%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN gộp	0.59	QoQ ▼ 5.83 ▼ 90.8%	YoY ▼ 4.37 ▼ 88.0%
	tỷ VNĐ		

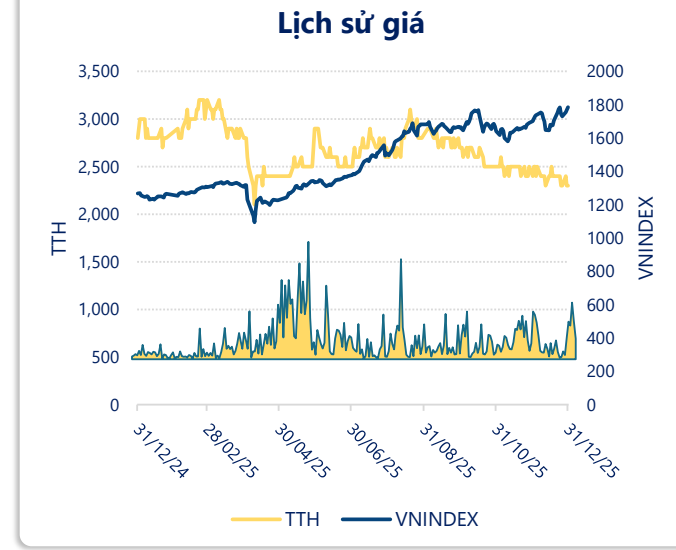
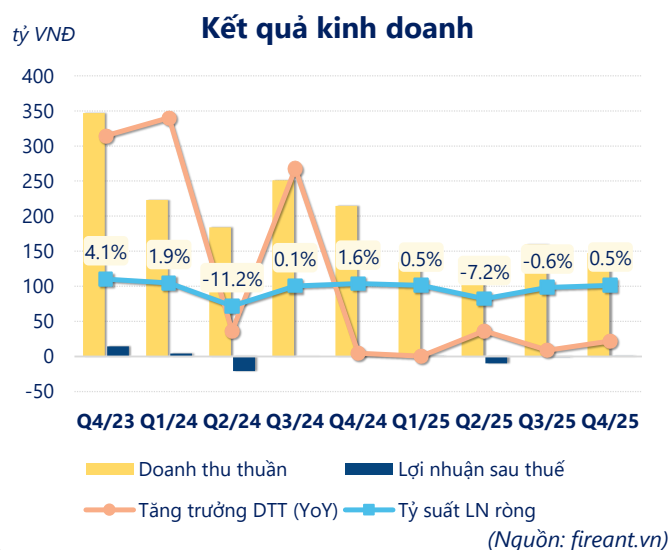
2025	
LN gộp	8.31
	YoY ▼ 30.2 ▼ 78.5%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN thuần	0.32	QoQ ▲ 1.33 ▲ 132%	YoY ▼ 3.24 ▼ 91.0%
	tỷ VNĐ		

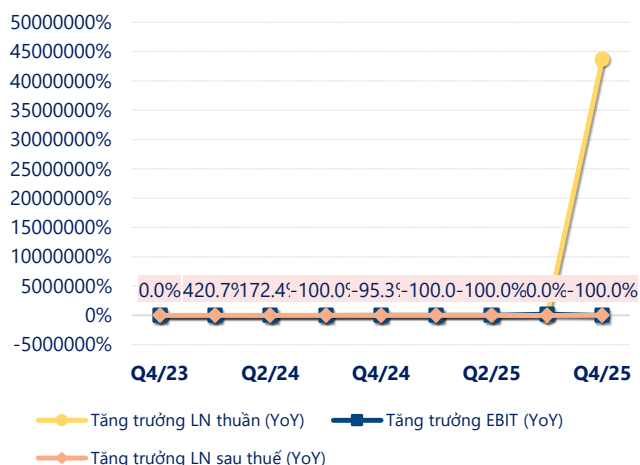
2025	
LN thuần	-9.89
	YoY ▲ 3.01 ▲ 23.3%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN sau thuế	0.77	QoQ ▲ 1.78 ▲ 177%	YoY ▼ 2.63 ▼ 77.2%
	tỷ VNĐ		

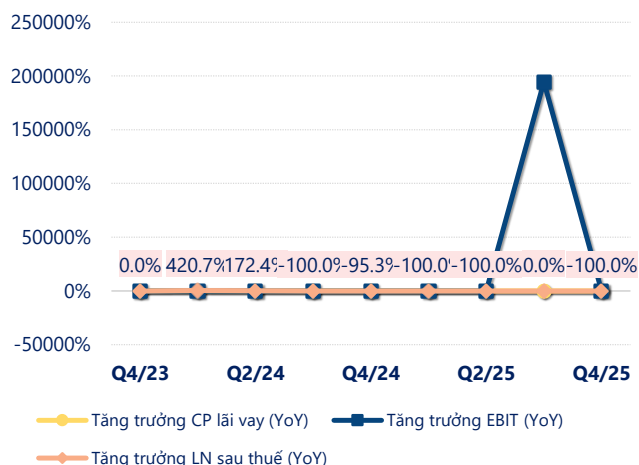
2025	
LN sau thuế	-9.43
	YoY ▲ 6.57 ▲ 41.2%
	tỷ VNĐ



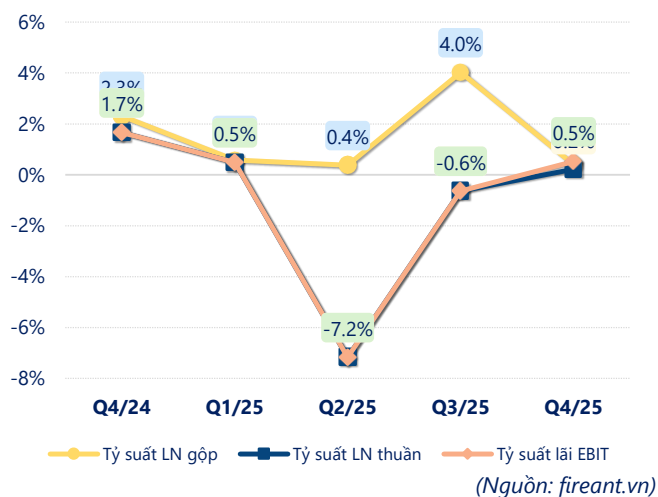
Tăng trưởng lợi nhuận



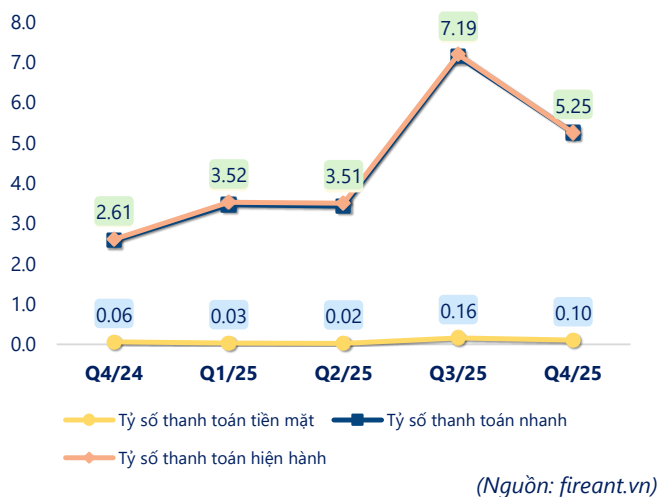
Tăng trưởng chi phí



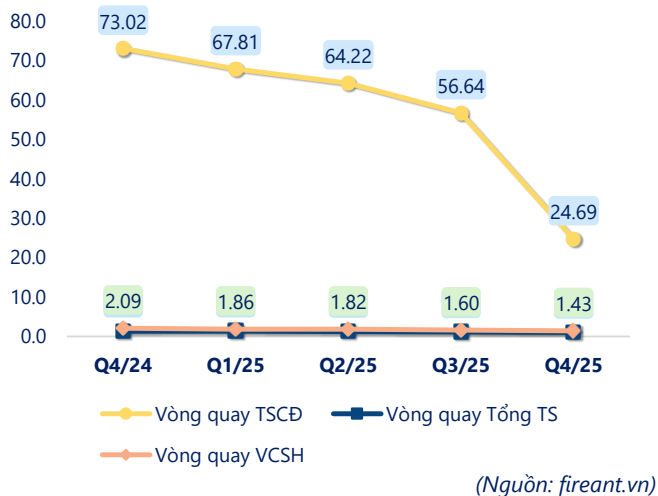
Tỷ suất lợi nhuận



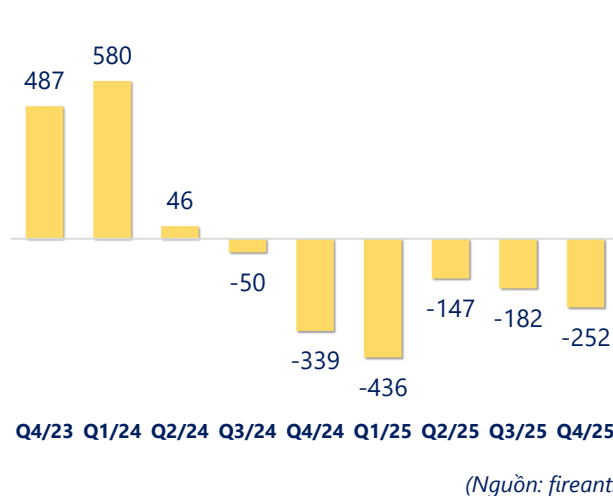
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	148	215	-31.3%	579	783	-26.1%
Giá vốn hàng bán	147	210	-30.0%	571	745	-23.4%
Lợi nhuận gộp	0.59	4.96	-88.0%	8.31	38.5	-78.5%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.83	-99.9%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.43	0.66	-34.4%	5.21	26.0	-79.9%
Chi phí QLDN	-0.16	0.74	-121%	13.0	26.3	-50.6%
LN thuần từ HĐKD	0.32	3.56	-91.0%	-9.89	-12.9	23.3%
Lợi nhuận khác	0.45	0.00		0.46	-1.53	130%
LN trước thuế	0.77	3.56	-78.3%	-9.43	-14.4	34.6%
Lợi nhuận sau thuế	0.77	3.40	-77.2%	-9.43	-16.0	41.2%
LNST của CĐ cty mẹ	0.77	3.40	-77.2%	-9.43	-16.0	41.2%

(Nguồn: fireant.vn)

